

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày : 22-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Ngọc Khiêm

Bà Lê Thị Việt Kiều

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Nhuận - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thị Mỹ Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

YIENG SINA, sinh ngày 21/6/1986 tại Vương quốc Campuchia; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: ấp S, xã X, huyện K, tỉnh Tà Keo, Vương quốc Campuchia; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 3 tiếng Khmer; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Campuchia; Con ông Cung Y, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Em S, sinh năm 1952; Vợ là Kim Chan T, sinh năm 1987 và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch:* Ông Chau Phai Ly Đ – Phát Thanh viên tiếng Khmer
Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Ngọc L (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/10/2022, Yieng S1 đến khu vực nhà chùa thuộc ấp T, xã P, huyện K, tỉnh Takeo gặp T (nhà ở ấp C, xã P, huyện K, tỉnh Takeo, Vương quốc Campuchia) nhận cần sa để vận chuyển từ Campuchia về Việt Nam giao cho người khác, T sẽ trả công 200.000 riel. T giao cho Y Sina xe mô tô biển kiểm soát 1B - 3641 (do Long Sa R đứng tên giấy tờ xe), bên trong cốp xe dưới bình xăng có cất giấu cần sa. Sau đó Yieng S1 điều khiển xe có cất giấu số cần sa này chạy về Việt Nam. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, Yieng S1 đến cửa khẩu quốc tế T1 thuộc khóm X, thị trấn T, huyện T, làm thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam tại Barie 2 (cổng nhập) thì bị lực lượng Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T1 kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 03 bọc nilon chứa 2,20kg hoa, lá, quả, cành cần sa, đồng thời tạm giữ 01 xe mô tô Dream biển kiểm soát 1B - 3641, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K, màu đen cùng với các giấy tờ cá nhân của Yieng S1.

Căn cứ Kết luận giám định số 182 ngày 28/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Cần sa, có khối lượng 2,20kg.

Cáo trạng số 42/CT-VKSAG-P1 ngày 31/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo Yieng S1 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án. Bị cáo trình bày bổ sung: Ngày 24/10/2022, bị cáo đến làm thuê tại vườn xoài thuộc xã X, huyện K, tỉnh Takeo, Vương quốc Campuchia và quen biết được T gợi ý thuê bị cáo vận chuyển cần sa từ Campuchia về đến khu vực Cổng Chùa M, thuộc khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang giao cho người khác, T sẽ trả công 200.000 riel thì bị cáo đồng ý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 37, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Yieng Sina từ 07 năm đến 08 năm tù và trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số cần sa; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô kèm giấy tờ xe và 01 điện thoại; trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân tên bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Yieng S1 là người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, căn cứ khoản 2 Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thuộc thẩm quyền xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

[3] Người làm chứng Nguyễn Ngọc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án; mặt khác người làm chứng này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án:

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo đó, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và số lượng hoa, lá, quả, cành cần sa thu giữ phù hợp với Kết luận giám định số 182 ngày 28/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Ngoài ra, nó còn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 26/10/2022, tại khu vực Barie 2 (công nhập) cửa khẩu quốc tế T1 thuộc khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang, Yieng S1 đã có hành vi vận chuyển trái phép 2,20kg hoa, lá, quả, cành cần sa từ Vương quốc Campuchia vào lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Yieng S1 đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định và trừng phạt tại điểm e khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[5] Đối với đối tượng tên T và Long Sa R (người đứng tên giấy tờ xe mô tô 1B - 3641) hiện đang sống tại Campuchia, Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định là có cơ sở.

[6] Xét về tính chất vụ án thì thấy:

[6.1] Cần sa là một trong những chất được xác định là ma túy, có tác hại lớn đối với sức khỏe người sử dụng, là một loại độc dược hủy hoại sức khỏe con người, làm suy đồi đạo đức xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy”. Bất cứ ai có hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

[6.2] Với bị cáo Yieng S1 là một người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được cần sa là chất mà Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ, lưu hành; việc sử dụng, vận chuyển, mua bán trái phép cần sa là vi phạm pháp luật. Nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện, cất giấu 2,20kg hoa, lá, quả, cành cần sa trong cốp xe dưới bình xăng để vận chuyển trái phép sang lãnh thổ Việt Nam nhằm tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại Việt Nam.

[6.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với ma túy và các chất gây nghiện khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương và khu vực biên giới, là nguyên nhân làm nảy sinh các tội phạm khác. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng chống tội phạm.

[6.4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Tại phiên tòa hôm nay, cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là công dân nước ngoài (quốc tịch Campuchia), thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo nên nhận thức pháp luật của nước Việt Nam có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặt khác, cũng cần có chính sách khoan hồng đối với người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam. Do vậy, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét và quyết định giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và cần trục xuất bị cáo rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm thuê, có thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra có thu giữ một số tài sản, cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Lượng mẫu vật (cần sa) còn lại sau khi giám định chất ma túy, ghi vụ số 182/KL-KTHS(MT-GT) ngày 28/10/2022, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A16K (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với người thuê bị cáo vận chuyển ma túy nên tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 1B – 3641, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 1B – 3641 là phương tiện bị cáo thực hiện dùng để vận chuyển trái phép chất ma túy nên tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Yieng S1, số 100937336, cấp ngày 13/10/2014 là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên tuyên trả cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo đã bị kết án buộc phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 37; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Yieng S1 phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Yieng S1 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/10/2022.

Trục xuất bị cáo Yieng S1 rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng giấy được niêm phong ghi vụ số: 182/KL-KTHS(MT-GT) ngày 28/10/2022 có in hình dấu tròn màu đỏ của Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T1 - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trương Quốc H. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi giám định chất ma túy. Kèm theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 29/10/2022.

- Tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu OPPO A16K, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 1B – 3641, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 1B – 3641.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Yieng S1, số 100937336, cấp ngày 13/10/2014

(Các vật chứng trên hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa:

Bị cáo Yieng S1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (2);
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra (1);
- Phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra (1);
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh (1);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh (1);
- Sở Tư pháp tỉnh (1);
- Trại tạm giam (1);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án (1);
- Văn phòng (2);
- Bị cáo (1);
- Lưu Tòa; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng